

Số: 98/2021/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 19 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm: 1992

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Lò Văn T, sinh năm: 1989.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lò Thị T và anh Lò Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Lò Thị T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con Lò Thị Kim N, sinh ngày 13/02/2017 cho đến khi con đủ tuổi thành niên và khả năng lao động.

Anh Lò Văn T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con Lò Chí H, sinh ngày 03/5/2010 cho đến khi con đủ tuổi thành niên và đủ khả năng lao động.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung:

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản:

Về Tài sản chung,; nợ phải trả; nợ lấy về và diện tích ruộng nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

2.4. Về án phí:

Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí. Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ
- UBND xã M, huyện Đ (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bạc Thị Liên